TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 136/2019/QĐST-HNGĐ	*TP. Vĩnh Long, ngày 20 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 228/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Việt T, sinh năm 1967

Địa chỉ cư trú: số nhà C1, hẻm C2, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Tường V, sinh năm 1975

Địa chỉ cư trú: số nhà C1, hẻm C2, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Việt T và bà Nguyễn Thị Tường V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Tường V giao ông Lê Việt T nuôi dưỡng một con chung tên Lê Minh T, sinh ngày 17/11/2002 theo nguyện vọng cháu Lê Minh T. Bà Nguyễn Thị Tường V không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cháu Lê Minh T.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Lê Việt T nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) ông Lê Việt T đã nộp theo Biên lai thu số No 0004607 ngày 11/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, nên ông Lê Việt T được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát: 1;
- Thi hành án: 1;
- UBND p H, TPVL: 1;
- Đương sự: 2;
- Lưu: 5.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Vân